

CÔNG TY CỔ PHẦN ANI
ANI JOINT STOCKS COMPANY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số/No.: 425/2026/CV-ANI
V/v: Giải trình chênh lệch lợi nhuận
sau thuế trước và sau soát xét

Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 08 năm 2026
Ho Chi Minh City, August 29, 2026

*Regarding: Explanation of the
difference in profit after tax before
and after review*

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
To: STATE SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM

Công ty Cổ phần ANI (Mã CK: ANI) đã hoàn thành Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026 (đã được soát xét). Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính hợp nhất trước và sau soát xét như sau:

ANI Joint Stocks Company (Stock Code: ANI) has completed its Interim Consolidated Financial Statements for the accounting period from January 1, 2026 to June 30, 2026 (reviewed). The profit after corporate income tax as presented in the Consolidated Financial Statements before and after review is as follows:

STT No.	Nội dung Subject	Trước soát xét/ Before review (VND)	Sau soát xét/ After review (VND)	Tăng/giảm Increase/decrease
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN / Profit after corporate income tax	(2.222.710.415)	(4.017.146.159)	(1.794.435.744)

Nguyên nhân chênh lệch / Reasons for the difference

Sau soát xét, lỗ sau thuế thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính hợp nhất tăng 1.794.435.744 đồng, từ 2.222.710.415 đồng theo số liệu trước soát xét lên 4.017.146.159 đồng theo số liệu sau soát xét.

After the review, the loss after corporate income tax presented in the Consolidated Financial Statements increased by VND 1,794,435,744, from VND 2,222,710,415 before review to VND 4,017,146,159 after review.

Chênh lệch nêu trên chủ yếu do điều chỉnh doanh thu, theo đó không ghi nhận thuế tài nguyên nước, phí dịch vụ môi trường rừng và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước vào doanh thu, đồng thời thực hiện các bút toán điều chỉnh có liên quan theo kết quả soát xét. Các điều chỉnh này làm lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất giảm

1.794.435.744 đồng so với số liệu trước soát xét, tương ứng số lỗ sau thuế tăng cùng số tiền này.

The above difference mainly resulted from revenue adjustments, whereby water resource tax, forest environmental service fees and water resource exploitation rights fees were excluded from revenue, together with the related review adjustments. As a result, profit after tax presented in the Consolidated Financial Statements decreased by VND 1,794,435,744 compared with the pre-review figures, resulting in a corresponding increase in loss after tax.

Trân trọng! / Best regards!

Nơi nhận | Recipients:

- Như Kính gửi | As addressed above;
- Lưu ANI | Filed at ANI.

TỔNG GIÁM ĐỐC ✓
GENERAL DIRECTOR



ĐẶNG TẤT THÀNH